

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4 – CẦN THƠ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2025/HSST

Ngày: 12 - 9 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Thái Ánh Trinh**

2. Ông **Nguyễn Văn Dẫn**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Nhàn** –Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ tham gia phiên toà:
Ông **Ngô Thanh Hoàng** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2025/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Quốc C**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 15/9/1988; Nơi sinh: Cần Thơ; Nơi thường trú: ấp Đ, xã Đ, huyện C, thành phố Cần Thơ (nay là ấp Đ, xã Đ, thành phố Cần Thơ); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 05/12; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; H và tên cha: Lê Văn Đ, sinh năm 1958 (sống); Họ và tên mẹ: Hồ Thị E, sinh năm 1958 (sống); Anh chị em ruột: có 04 người, lớn nhất - sinh năm 1976, nhỏ nhất - sinh năm 1991; Vợ: Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1990; Con: có 03 người, lớn nhất - sinh năm 2012, nhỏ nhất - sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đ, thành phố Cần Thơ từ ngày 20/2/2025. Có mặt.

Bị hại: **Nguyễn Minh K** – sinh ngày 09/7/2005. Có mặt

Cư trú: Ấp L, xã V, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Nguyễn Thị Cẩm T** – sinh năm 1990. Có mặt

Cư trú: Ấp Đ, xã Đ, thành phố Cần Thơ.

- **Nguyễn Thị T1** – sinh năm 1981. Có mặt

Cư trú: Ấp L, xã V, thành phố Cần Thơ.

- **Nguyễn Khắc C1** – sinh năm 1979. Vắng mặt

Cư trú: Ấp L, xã V, thành phố Cần Thơ.

- **Nguyễn Văn D** – sinh năm 1975. Vắng mặt

Cư trú: Ấp C, xã T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 29 tháng 9 năm 2024, Lê Quốc C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65K1 – 561.93 đi từ huyện V, tỉnh Long An (nay là tỉnh Tây Ninh) về nhà tại xã Đ, huyện C, thành phố Cần Thơ (nay là xã Đ, thành phố Cần Thơ). Đến khoảng 21 giờ 50 phút ngày 29/9/2024, Lê Quốc C điều khiển xe mô tô 65K1 – 561.93 trên Quốc lộ H, sau đó vào tỉnh lộ 919 có biển cấm đi ngược chiều, do C thấy mặt đường bên phải theo chiều đi của C có nhiều đoạn gồ ghề nên C điều khiển xe mô tô 65K1 – 561.93 sang phần đường bên trái chiều đi của C. Khi đến ngã tư ấp V, thị trấn V, huyện V, thành phố Cần Thơ (nay là ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ) C điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường và không chú ý quan sát phía trước nên va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 67M8 – 8593 do Nguyễn Minh K điều khiển qua đường theo hướng tỉnh lộ 919 ra Quốc lộ H. Hậu quả làm C và K bị thương và được mọi người đưa điều trị tại Bệnh viện Đ1. Ngày 03/10/2024 C cần xuất viện, đến ngày 15/10/2024 K xuất viện về nhà.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, phương tiện và tạm giữ xe mô tô 65K1 – 561.93, xe mô tô 67M8 – 8593.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Lê Quốc C ngày 29/9/2024, xác định nồng độ cồn trong hơi thở là 0,231 mg/l (*Bút lục 05*). Lê Quốc C thừa nhận trước khi điều khiển xe mô tô 65K1 – 561.93 tham gia giao thông, khoảng 09 giờ ngày 29/9/2024 C đã uống rượu cùng với những người làm chung tại huyện V, tỉnh Long An (nay là tỉnh Tây Ninh).

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 11/KLTgTHS-TTPYCT ngày 17/02/2025 của Trung tâm pháp y - Sở y tế thành phố C, đối với Nguyễn Minh K, kết luận (*Bút lục 170 - 173*):

1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Minh K qua hồ sơ là 62 % (sáu mươi hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2. Kết luận khác:

+ Tổn thương bầm mắt, trán phải; sây sát, sưng nề vùng mặt; chấn thương phần mềm cột sống cổ; chấn thương vai trái; bầm vùng ngực, hình ảnh dập phổi thùy dưới phổi trái; sây sát gối phải, nhiều vết sây sát da khắp người do giám định trên hồ sơ không đánh giá được sự lành của tổn thương và sự ảnh hưởng chức năng nên chưa có cơ sở khoa học để cho tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với các tổn thương nêu trên (theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y);

+ Tổn thương gãy các thành xoang sàng hai bên do không có mục quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y nên chưa có cơ sở khoa học để cho tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với tổn thương này;

+ Dẫn lưu vùng đùi trái do hồ sơ bệnh án không mô tả cụ thể vị trí và số lượng nên chưa có cơ sở cho tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ 01 xe mô tô 65K1 – 561.93 và 01 xe mô tô 67M8 – 8539 theo quy định. Quá trình truy tố, Viện kiểm sát nhân dân

khu vực 4 – Cần Thơ đã ra quyết định trả lại 01 xe mô tô 65K1 – 561.93 cho Lê Quốc C và trả lại 01 xe mô tô 67M8 – 8539 cho Nguyễn Minh K.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Minh K yêu cầu bồi thường tổng số tiền điều trị thương tích và sửa xe mô tô là 63.000.000 đồng, Lê Quốc C đã bồi thường xong. Phía Nguyễn Minh K làm đơn bãi nại, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Quốc C.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 28 tháng 7 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ, truy tố Lê Quốc C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Bị cáo và bị hại thống nhất là bị cáo có trách nhiệm bồi thường thêm cho bị hại 25.000.000 đồng, đưa tiền mỗi lần 5.000.000 đồng vào ngày 20 dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ ngày 20/9/2025. Phía bị hại không có yêu cầu gì khác.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Lê Quốc C từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng:

+ Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại là bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Minh K tổng cộng số tiền là 88.000.000 đồng; trong đó bị cáo đã đưa trước 63.000.000 đồng; còn lại bị cáo phải giao thêm 25.000.000 đồng, đưa tiền mỗi lần 5.000.000 đồng vào ngày 20 dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ ngày 20/9/2025.

+ Công nhận Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ đã xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 65K1- 561.93 cho Lê Quốc C, và trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 67M8- 8539 cho anh Nguyễn Minh K xong.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về lo cho gia đình và khắc phục hậu quả.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra.

Như vậy, có cơ sở xác định vào lúc khoảng hơn 21 giờ 50 phút ngày 29/9/2024, Lê Quốc C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 65K1- 561.93, trong tình trạng có sử dụng rượu, bia trước đó mà trong hơi thở có nồng độ cồn 0,231 mg/l, trên tuyến đường từ Quốc lộ H vào tỉnh lộ 919 trên phần đường bên trái theo chiều đi của C (có biển cấm đi ngược chiều). Khi đến ngã 4 thuộc km 01 – Ấp V, xã V, do không chú ý quan sát nên xe C điều khiển va chạm vào xe mô tô 67M8 – 8593 do Nguyễn Minh K điều khiển qua đường theo hướng tỉnh lộ 919 ra Quốc lộ H. Tai nạn làm cho K bị thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Minh K qua giám định là 62 % (sáu mươi hai phần trăm). Hành vi mà Lê Quốc C thực hiện đã vi phạm điều 8, 9 và 10 Luật giao thông đường bộ năm 2008, xâm phạm đến sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là đúng người, đúng tội.

[3] Xét thấy, hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được khi tham gia giao thông đường bộ thì người điều khiển phương tiện phải thật sự tập trung chú ý quan sát, tuân thủ các nguyên tắc, quy định về đảm bảo an toàn giao thông, để tránh xảy ra các lỗi vi phạm và đặc biệt là các tình huống dẫn đến hậu quả nghiêm trọng. Tuy nhiên, do chủ quan cầu thả, nghĩ rằng hậu quả không xảy ra nên bị cáo đã gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm minh để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo có thiện chí bồi thường và đã đưa được phần lớn số tiền bồi thường cho bị hại, được phía bị hại xin giảm nhẹ hình phạt so với mức kiểm sát viên đề nghị; hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn, có 03 người con còn nhỏ tuổi, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ này để tuyên mức hình phạt tù thấp hơn so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng: Như Kiểm sát viên nhận định và đề nghị trên đây là phù hợp, nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật, và án phí phần trách nhiệm dân sự là $05\% \times 25.000.000 \text{ đồng} = 1.250.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo **Lê Quốc C** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. *Về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584; 585; 589; 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại là bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Minh K tổng cộng số tiền là 88.000.000 đồng; trong đó bị cáo đã đưa trước 63.000.000 đồng; còn lại bị cáo phải giao thêm 25.000.000 đồng, đưa tiền mỗi lần 5.000.000 đồng vào ngày 20 (dương lịch) hàng tháng cho đến khi xong, bắt đầu từ ngày 20/9/2025.

Trường hợp bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Công nhận Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ đã xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 65K1- 561.93 cho Lê Quốc C, và trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 67M8- 8539 cho anh Nguyễn Minh K xong.

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo Lê Quốc C phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm; và 1.250.000 đồng (*một triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí phần trách nhiệm dân sự.

4. *Về kháng cáo:* Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

5. *Về thi hành án dân sự:* Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP . Cần Thơ;
- VKSND TP . Cần Thơ;
- THADS Tp.Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 4-Cần Thơ;
- Bị cáo...;
- Lưu HS .

Nguyễn Văn Kiệt